BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG
TRIỂN KHAI ĐỀ TÀI KHCN TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG NĂM 2018
Số: 07/2018/KHCNTr-CB

Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BTC-BKH&CN ngày 30/12/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ về quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/04/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-ĐHV ngày 09/04/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc phân bổ kinh phí nhiệm vụ KH&CN năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-ĐHV ngày 10/04/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc phê duyệt các cá nhân chủ trì và kinh phí thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2018 - đợt 1;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng thẩm định phương thức khoán chi kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp trường năm 2018 (*thành lập theo Quyết định số: 252/QĐ-ĐHV ngày 10/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh*) họp ngày 12/4/2018 tại Trường Đại học Vinh.

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Vinh ban hành theo Quyết định số 1585/QĐ-ĐHV ngày 30/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Hôm nay, ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Vinh, chúng tôi gồm:

Bên A: Trường Đại học Vinh

Đại diện:	GS.TS. Đinh Xuân Khoa Chức vụ: Hiệu trưởng
Địa chỉ:	182 - Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
Số tài khoản:	3713.0.1055499
Tại:	Kho bạc Nhà nước Nghệ An

Bên B: TS. Đặng Thị Minh Lý, Chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Trường
Địa chỉ: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0916651656; Email: minhlydhv@gmail.com
Số tài khoản: 51010000134988
Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nghệ An

Cùng nhau thoả thuận ký hợp đồng kinh tế về việc triển khai nhiệm vụ KHCN trọng điểm cấp trường:

Tên đề tài: **Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức *Công tác xã hội 1* theo tiếp cận CDIO**

Mã số đề tài: **T2018 - 07TĐ**

Với những điều khoản cụ thể sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên B chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ thực hiện đề tài KHCN trọng điểm cấp Trường đã được phê duyệt.

Thời gian thực hiện: từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018.

Hai bên thoả thuận việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá nghiệm thu đề tài vào các thời điểm sau:

- Từ ngày 01/6/2018 đến ngày 25/6/2018, kiểm tra sản phẩm *Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.*

- Từ ngày ngày 15/8/2018 đến ngày 30/8/2018, kiểm tra tiến độ thực hiện đề tài.

- Đánh giá nghiệm thu các sản phẩm đề tài chậm nhất trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2018 đến ngày 25/11/2018. Đối với nội dung nghiên cứu liên quan đến các học phần triển khai giảng dạy từ học kỳ 4 (Khóa 58) phải nghiệm thu sản phẩm trước ngày 15/11/2018.

- Nghiệm thu kết thúc đề tài chậm nhất trong khoảng thời gian từ 1/12/2018 đến 25/12/2018.

Bên B chịu trách nhiệm nộp đầy đủ các báo cáo, cung cấp thông tin về đề tài theo yêu cầu của bên A.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì chủ nhiệm đề tài cần thông báo về phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế để có những xử lý kịp thời.

Hai bên cùng chịu trách nhiệm phối hợp tổ chức đánh giá nghiệm thu đề tài theo đúng các quy định về thể thức đánh giá nghiệm thu các công trình KHCN được ban hành theo Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Thuyết minh đề tài, phụ lục hợp đồng và dự toán kinh phí là các phần không thể tách rời của hợp đồng.

Điều 2. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

Tổng giá trị hợp đồng: *20.000.000 đồng.*

Số tiền bằng chữ: *Hai mươi triệu đồng.*

+ Kinh phí chi cho nhân công lao động trực tiếp và chi khác (Thanh toán trực tiếp cho chủ nhiệm đề tài):

Bằng số: *20.000.000 đồng.*

Bằng chữ: *Hai mươi triệu đồng.*

+ Kinh phí mua sắm nguyên vật liệu và chi khác (Kinh phí chuyển khoản):

Bằng số: *0 đồng.*

Bằng chữ: *Không đồng.*

Bên B chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung công việc theo đúng chế độ và quy định của Nhà trường. Bên B chịu trách nhiệm thanh toán các loại thuế liên quan đến hợp đồng này.

Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ cho tạm ứng kinh phí cho bên thực hiện đề tài theo kế hoạch thực hiện và tiến độ được duyệt ngay sau khi ký hợp đồng và sau khi Nhà trường tạm ứng được kinh phí từ kho bạc.

Hình thức thanh toán: Tiền mặt/ chuyển khoản

Hình thức hợp đồng: Trọn gói

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của bên A

Bên A có trách nhiệm cung cấp kinh phí kịp thời theo tiến độ cho bên B, có quyền giám sát chất lượng và kiểm tra tiến độ thực hiện hợp đồng cũng như việc thực hiện dự toán của bên B.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của bên B

Bên B có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động theo đúng kế hoạch, nội dung, yêu cầu về sản phẩm cũng như tiến độ đã nêu ở thuyết minh của đề tài và dự toán kinh phí của đề tài.

Bên B chịu trách nhiệm về các khoản chi tiêu hợp lý hợp lệ theo dự trù kinh phí thể hiện ở dự toán đính kèm hợp đồng. Nếu chi tiêu không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành, không đủ chứng từ gốc hợp pháp, hợp lệ hoặc chậm về thời gian thì bên B phải chịu trách nhiệm về việc thanh toán chậm và phải hoàn trả phần kinh phí đã nhận tạm ứng.

Hồ sơ thanh quyết toán Bên B phải nộp cho Bên A tại phòng Kế hoạch - Tài chính trước 16h ngày 25 tháng 12 năm 2018. Quá thời hạn trên nếu Bên B không nộp thì Bên A sẽ có quyền khấu trừ toàn bộ lương và các khoản khác nếu có ngay tháng kế tiếp cho đến khi thu hồi hết số tiền mà bên B đã tạm ứng.

Hồ sơ bên B phải nộp cho bên A bao gồm: Hồ sơ khoa học và Hồ sơ tài chính:

Hồ sơ khoa học:

1. Báo cáo tổng kết đề tài: 01 cuốn.
2. Biên bản họp hội đồng nghiệm thu: 01 bản.
3. Phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng nghiệm thu: 01 bộ.
4. Bản nhận xét của phản biện và các thành viên tham gia hội đồng: 01 bản.
5. Biên bản thanh lý hợp đồng: 01 bản.
6. Biên bản nghiệm thu các sản phẩm
7. Sản phẩm khoa học bao gồm:

a) Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra các học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;

b) Đề cương chi tiết các học phần;

c) Slide tóm tắt bài giảng các học phần;

d) Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của các học phần;

e) Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) của các học phần.

Hồ sơ tài chính:

1. Báo cáo tổng kết đề tài: 01 cuốn.
2. Biên bản họp hội đồng nghiệm thu: 02 bản.
3. Phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng nghiệm thu: 01 bộ.
4. Bản nhận xét của phản biện và các thành viên tham gia hội đồng: 01 bản.
5. Biên bản thanh lý hợp đồng: 02 bản.
6. Các sản phẩm của đề tài đã nêu trong trong thuyết minh: 01 bộ.
7. Các sản phẩm minh chứng cho các nội dung thuê khoán: 01 bộ.
8. Bảng tổng hợp quyết toán kinh phí: 02 bản.
9. Các chứng từ, hóa đơn phát sinh liên quan kèm theo: 01 bộ.

Nếu đề tài được Hội đồng nghiệm thu đánh giá và xếp loại "Đạt" trở lên thì hồ sơ nói trên mới đủ điều kiện thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng.

Điều 5. Thanh lý hợp đồng

Sau khi hoàn thành công việc, hai bên sẽ tổ chức lập biên bản nghiệm thu, bàn giao danh mục nghiệm thu các sản phẩm hoàn thành theo thuyết minh, sản phẩm cuối cùng và lập biên bản thanh lý hợp đồng theo đúng nội dung công việc và các quy định ghi trong hợp đồng.

Điều 6. Điều khoản chung

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trên. Bên nào vi phạm hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do xác đáng, hợp pháp thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật theo quy định hiện hành.

Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện của các chủ nhiệm đề tài. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện chủ nhiệm đề tài không thể hoàn thành hoặc vì lý do khác không thực hiện được thì phải báo cáo Ban Giám hiệu và Phòng Kế hoạch - Tài chính trước ngày 25/12/2018 để điều chuyển kinh phí.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B **CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**	**ĐẠI DIỆN BÊN A** **HIỆU TRƯỞNG**
TS. Đặng Thị Minh Lý	**GS.TS. Đinh Xuân Khoa**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC BỔ SUNG HỢP ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Hợp đồng số: 07/2018/KHCNTr-CB ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa Trường Đại học Vinh và bà Đặng Thị Minh Lý về việc triển khai đề tài KHCN trọng điểm cấp Trường năm 2018;

Hôm nay, ngày 18 tháng 4 năm 2018, chúng tôi gồm:

BÊN A. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**
Địa chỉ: Số 182 - Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 0238.3855452
Số tài khoản: 3713.0.1055499
Tại: Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An
Đại diện: GS.TS. Đinh Xuân Khoa
Chức vụ: Hiệu trưởng

BÊN B. **TS. Đặng Thị Minh Lý**
Chức vụ: Chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Trường
Địa chỉ: Khoa Lịch sử
Số tài khoản: 51010000134988
Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), chi nhánh Nghệ An
Số điện thoại: 0916651656
Địa chỉ email: minhlydhv@gmail.com

Hai bên cùng nhau nhất trí bổ sung hợp đồng số 07/2018/KHCNTr-CB ngày 16 tháng 4 năm 2018 một số nội dung sau:

I. Thành viên tham gia thực hiện đề tài

TT	Họ và tên, Chức danh nghiên cứu	Đơn vị công tác
1	ThS. Phan Thị Thúy Hà *Thư ký khoa học*	Khoa Lịch sử
2	ThS. Nguyễn Thị Hoài An *Thành viên thực hiện chính*	Khoa Lịch sử
3	TS. Võ Thị Cẩm Ly *Thành viên*	Khoa Lịch sử
4	ThS. Phạm Thị Oanh *Thành viên*	Khoa Lịch sử

II. Yêu cầu chi tiết các sản phẩm

Sản phẩm của đề tài phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về số lượng, chất lượng, biểu mẫu theo Công văn số 386/ĐHV-KHHTQT ngày 16/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh. Ngoài ra,

trong quá trình nghiên cứu và hoàn thiện các sản phẩm của đề tài, chủ nhiệm và các thành viên phải đáp ứng các yêu cầu sau:

2.1. Yêu cầu các sản phẩm về kiểm tra đánh giá

2.1.1. Đánh giá học phần bao gồm đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ, trong đó đánh giá quá trình gồm đánh giá ý thức học tập, đánh giá hồ sơ học phần và đánh giá giữa kỳ. Các bài đánh giá của học phần cần đảm bảo đánh giá đủ các chuẩn đầu ra của học phần.

2.1.2. Bài đánh giá hồ sơ học phần cần có tiêu chí đánh giá (mẫu 6). Số bài đánh giá tối thiểu: 01 lần đối với học phần từ 03 tín chỉ trở xuống, 02 lần đối với học phần từ 04 tín chỉ trở lên (chi tiết xem Hướng dẫn 04/HD-ĐHV ngày 30/3/2018 của Hiệu trưởng).

2.1.3. Bài đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ cần có ngân hàng câu hỏi (thi trắc nghiệm/tự luận/thực hành/vấn đáp…) hoặc tiêu chí đánh giá (thi thực hành/vấn đáp/bài thí nghiệm/thực tập…). Thi thực hành trên máy tính và thi vấn đáp cần có cả ngân hàng câu hỏi và tiêu chí đánh giá.

2.1.4. Để có ngân hàng câu hỏi (mẫu 5), cần xây dựng bản đặc tả ma trận câu hỏi (mẫu 3) và ma trận câu hỏi thi (mẫu 4):

a) Số lượng câu hỏi theo đúng Phụ lục 5.2 của Công văn 386/ĐHV-KHHTQT ngày 16/4/2018 của Hiệu trưởng. Lưu ý, đối với sản phẩm là ngân hàng câu hỏi tự luận không có quy định số lượng câu hỏi cụ thể (do các học phần khác nhau về số tín chỉ, về tính chất của học phần…), tuy nhiên cần đảm bảo đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần.

b) Các câu hỏi của đề thi cuối kỳ có mức độ đánh giá từ mức năng lực của học phần trở lên. Nếu có áp dụng đánh giá theo tiêu chí thì mức độ đánh giá của các tiêu chí trong bài đánh giá cuối kỳ từ mức năng lực của học phần trở lên.

2.1.5. Số lần thi, cấu trúc đề thi và thời gian làm bài thực hiện theo Quy định 1262/QĐ-ĐHV ngày 13/11/2017 của Hiệu trưởng.

2.2. Yêu cầu các sản phẩm Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; Đề cương chi tiết học phần; File slide tóm tắt bài giảng

2.2.1. Mỗi học phần trong khối kiến thức có một *Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*;

2.2.2. Mỗi học phần trong khối kiến thức có một *Đề cương chi tiết học phần.*

Đối với các học phần thực tập, thực tế, đồ án…, đề cương cần nêu rõ mục đích, yêu cầu thực tập/thực tế; kế hoạch chi tiết, thời gian và các hoạt động tương ứng; bản hướng dẫn nội quy, yêu cầu đơn vị hướng dẫn hoặc người hướng dẫn thực hiện; bộ tiêu chí đánh giá,…

2.2.3. Mỗi học phần trong khối kiến thức có một bộ file *Slide tóm tắt bài giảng*.

Đối với học phần thực tập, thực tế, đồ án,… có thể nghiên cứu biên soạn sản phẩm khác thay thế file tóm tắt bài giảng. Sản phẩm thay thế phải đầy đủ các thông tin: *Thông tin học phần, mục đích, yêu cầu, các chủ đề thực hiện, bản slide trình chiếu hướng dẫn trước khi thực tập, thực tế, làm đồ án,... và bản tóm tắt tiêu chí đánh giá,...*

Phụ lục hợp đồng được lập thành 3 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 2 bản, bên B giữ 1 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	
GS.TS. Đinh Xuân Khoa	**TS. Đặng Thị Minh Lý**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 28 tháng 07 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG

1. Tên đề tài: **Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức *Công tác xã hội 1* theo tiếp cận CDIO**

Mã số: **T2018-07TĐ**

2. Chủ nhiệm đề tài: **TS. Đặng Thị Minh Lý**

3. Quyết định thành lập Hội đồng số 484/QĐ-ĐHV ngày 12/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

4. Ngày họp: 28/07/2019

5. Địa điểm: Trường Đại học Vinh

6. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: 7 có mặt: 5 vắng mặt: 2

7. Khách mời dự: Không

8. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:

8.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng sản phẩm theo Thuyết minh đề tài

TT	Tên sản phẩm	Theo thuyết minh	Thực tế đạt được
1	Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	6	6
2	Đề cương chi tiết học phần	6	6
3	Slide tóm tắt bài giảng	6	6
4	Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần	6	6
5	Hệ thống câu hỏi thi và tiêu chí đánh giá	6	
5.1	Ma trận câu hỏi thi học phần	5	5
5.2	Ngân hàng câu hỏi thi học phần	5	5
5.3	Bộ tiêu chí đánh giá học phần	1	1

8.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện đề tài

Đạt yêu cầu

8.3. Kết quả đánh giá xếp loại chung của đề tài *(đánh √vào ô tương ứng)*:

☐ Xuất sắc ☑ Đạt ☐ Không đạt

8.4. Kiến nghị của Hội đồng:

Đạt yêu cầu

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng dự họp vào 15h.. ngày ..28..... tháng ..07.... năm 2019.

THƯ KÝ	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
Trần Thị Khánh Dung	Nguyễn Thái Sơn

XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Bá Tiến

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG
TRIỂN KHAI ĐỀ TÀI KHCN TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG NĂM 2018

Căn cứ vào hợp đồng triển khai đề tài KHCN trọng điểm cấp Trường số: 07/2018/KHCNTr-CB giữa Trường Đại học Vinh và Bà Đặng Thị Minh Lý.

Căn cứ vào Quyết định 1234/QĐ-ĐHV ngày 19/12/2018 về việc gia hạn thời gian triển khai thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2018.

Căn cứ kết luận của Hội đồng nghiệm thu (*thành lập theo Quyết định số: 484/QĐ-ĐHV ngày 12/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh*) họp ngày 28/7/2019 tại Trường Đại học Vinh.

Hôm nay, ngày 29 tháng 7 năm 2019, Chúng tôi gồm:

Bên A: Trường Đại học Vinh

Đại diện: Ông Đinh Xuân Khoa Chức vụ: Hiệu trưởng
Địa chỉ: 182 - Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
Số tài khoản: 3713.0.1055499
Tại: Kho bạc Nhà nước Nghệ An

Bên B: Đặng Thị Minh Lý, Chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Trường

Địa chỉ: Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn
Điện thoại: 0916651656 Email: minhlydhv@gmail.com.
Số tài khoản: 51010000134988.
Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nghệ An

Chủ nhiệm đề tài Nghiên cứu khoa học: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức *Công tác xã hội 1* theo tiếp cận CDIO.

Mã số: T2018-07TĐ.

HAI BÊN THỐNG NHẤT THANH LÝ HỢP ĐỒNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỚI CÁC NỘI DUNG SAU:

Điều 1. Tình thực hiện hợp đồng

Bên B đã hoàn thành nội dung nghiên cứu theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết và đã hoàn thành việc viết Báo cáo tổng kết đề tài theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đề tài đã được Hội đồng nghiệm thu tiến hành nghiệm thu, đánh giá đề tài và kết quả được xếp loại: Đạt (Đạt..... .....)

Bên A đã nhận được đầy đủ các hồ sơ tài chính cần thiết liên quan đến thủ tục thanh toán cho bên B.

Điều 2. Thanh quyết toán hợp đồng

- Giá trị hợp đồng ký kết: 20.000.000 đồng
- Giá trị hợp đồng thực hiện: 20.000.000 đồng
- Bên A đã cho bên B tạm ứng 50% giá trị hợp đồng với số tiền là: 10.000.000 đồng
- Bên A còn phải thanh toán tiếp cho bên B số tiền là: 10.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười triệu đồng

Hồ sơ thanh quyết toán bên B nộp cho bên A bao gồm:

(1). Giấy đề nghị thanh toán (1 bản).

(2). Giấy thanh toán tạm ứng (1 bản)

(3). Bảng đề nghị quyết toán (2 bản).

(4). Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài KHCN (2 bản)

(5). Biên bản thanh lý hợp đồng (2 bản).

(6). Báo cáo tổng kết và sản phẩm của đề tài (2 bộ).

(7). Nhận xét của phản biện (3 bộ).

(8). Phiếu đánh giá nghiệm thu (3 bộ).

(9). Toàn bộ hồ sơ tài chính liên quan: Hợp đồng, dự toán, hồ sơ chứng từ chi tiết kèm theo.

Điều 3. Kết luận

Hai bên thống nhất ký thanh lý hợp đồng số 07/2018/KHCNTr-CB, ngày 16 tháng 4 năm 2018.

Hợp đồng chính thức được thanh lý sau khi hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hết các quyền và nghĩa vụ của mình liên quan.

Biên bản thanh lý được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản.

Đại diện bên A **Hiệu trưởng** **Đinh Xuân Khoa**	**Đại diện bên B** **Chủ nhiệm đề tài** **Đặng Thị Minh Lý**